

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2022/HS-PT

Ngày: 20-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Đức

Ông Dư Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý Số 118/2022/TLPT-HS ngày 04/8/2022 đối với bị cáo Nguyễn Đình Đ; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Đình Đ**; sinh năm 1976; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; hộ khẩu thường trú: Thôn VP, xã KK, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở hiện nay: 363A/2 NTL, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Nguyễn Đình Kh, sinh năm: 1943 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1945; vợ: Đoàn Thị H, sinh năm: 1989; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/8/2021, Nguyễn Đình Đ bị Công an Phường 8, thành phố Đà Lạt, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi: Đánh bạc trái phép, ngày 20/8/2021, Đông đã chấp hành xong nghĩa vụ nộp phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt).

Trong vụ án, còn có bị cáo D và các bị hại không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khắc D và Nguyễn Đình Đ là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Do không có việc làm ổn định, không có tiền tiêu xài nên trong tháng 11/2021, D đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đà Lạt, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 09 giờ ngày 03/11/2021, D điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển số 49B1-55092 đến Thái Phiên, Phường 12, Đà Lạt để kiếm việc làm. Khi đi đến nhà số 24/16 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt của bà Nguyễn Thị Mỹ Linh, D thấy cổng nhà mở, trong sân có một thùng hoa không có người trông coi nên D dựng xe ở ngoài đường rồi đi vào trong sân ôm thùng hoa để lên xe mô tô và chở ra bờ Hồ Xuân Hương. Tại đây, D mở thùng hoa ra đếm được 177 bó hoa cúc lưới bi màu vàng, mỗi bó gồm 10 cành. D chụp hình số hoa này rồi đăng lên mạng xã hội rao bán. Khoảng 30 phút sau, có một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) đến hỏi mua thì D đã bán tất cả số hoa trên cho người phụ nữ này được 1.200.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh, bị mất trộm 177 bó hoa cúc bi màu vàng, mỗi bó 10 cành. Ngày 23/3/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận: 177 bó hoa cúc bi màu vàng, mỗi bó gồm 10 cành có giá trị là 2.655.000 đồng. Hiện gia đình Nguyễn Khắc D đã bồi thường số tiền 2.500.000 đồng cho bà Linh, bà Linh không có yêu cầu gì thêm, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho D.

Lần 2: Khoảng 10 giờ ngày 11/11/2021, D điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển số 49B1 – 550.92 đến đường Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà số 133 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt của chị Huỳnh Thị Hồng Diễm, D nhìn thấy cổng nhà mở, trong sân có một thùng hoa không có người trông coi nên D dựng xe bên ngoài rồi đi vào trong để lấy trộm thùng hoa. Khi D đi bộ đến cổng nhà thì chị Diễm từ trong nhà đi ra và hỏi D “Tới lấy bông hả?”, D trả lời là “Dạ” thì chị Diễm đi ra ngoài. Thấy vậy, D đi vào trong sân ôm thùng hoa để lên xe rồi chở ra bờ Hồ Xuân Hương thì gặp một người phụ nữ mặc đồ làm vườn (không rõ nhân thân, lai lịch), D hỏi người này có mua hoa không thì người này đồng ý mua. D mở thùng hoa ra đếm được 150 bó cúc mai cam vàng, mỗi bó gồm 06 cành. D bán toàn bộ số hoa này cho người phụ nữ này được 2.200.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Bị hại: Chị Huỳnh Thị Hồng Diễm, bị mất trộm 150 bó cúc mai cam vàng, mỗi bó gồm 06 cành. Ngày 14/12/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng

hình sự thành phố Đà Lạt kết luận số hoa trên trị giá 3.750.000 đồng. Hiện gia đình Nguyễn Khắc D đã bồi thường cho chị Diễm số tiền 3.000.000 đồng, chị Diễm không có yêu cầu gì thêm, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho D.

Lần 3: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/11/2021, D điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển số 36V7 – 6630 (đây là xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển số 49B1 – 550.92 nhưng D đã thay bằng biển số 36V7 – 6630 do D nhặt được trước đó) đến đường Nguyễn Tử Lực, Phường 8, Đà Lạt để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến tiệm tạp hoá của anh Tường Văn Ba, D thấy phía trước tiệm có để một thùng hoa không thấy có người trông coi nên D dựng xe mô tô ở lề đường, D đi đến lấy trộm thùng hoa đặt lên xe rồi chở ra bờ Hồ Xuân Hương, Đà Lạt. Tại đây, D mở thùng hoa ra đếm được 32 bó hoa ly hai tai màu đỏ, mỗi bó gồm 05 cành. Sau đó, D chụp hình số hoa này rồi đăng lên mạng xã hội rao bán và đã bán tất cả số hoa trên cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) được 1.500.000 đồng. D đã tiêu xài hết.

Bị hại: Anh Tường Văn Ba, bị mất trộm 32 bó hoa ly hai tai màu đỏ, mỗi bó gồm 05 cành. Ngày 23/3/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận số hoa trên có giá trị là 2.560.000 đồng. Gia đình Nguyễn Khắc D đã bồi thường số tiền 3.200.000 đồng cho anh Ba, anh Ba không có yêu cầu gì thêm, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho D.

Lần 4: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/11/2021, D điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển số 36V7 – 6630 đến đường Lâm Văn Thạnh, Phường 11, Đà Lạt thì thấy một căn nhà lồng không đóng cổng, không có người trông coi nên D để xe ở ngoài cổng rồi đi vào bên trong. Tại đây, D thấy một căn phòng không khóa cửa nên đi vào thì phát hiện trên bàn có một máy tính laptop màu xám bạc hiệu Lenovo và dây sạc laptop của chị Trần Thị Kim Liên không có người trông coi nên D đã lấy trộm chiếc laptop và dây sạc giấu vào trong áo khoác rồi điều khiển xe chạy về phòng trọ cất giấu.

Bị hại: Chị Trần Thị Kim Liên, bị mất trộm 01 máy tính laptop màu xám bạc, hiệu Lenovo model: IP5 – 14IIL05. Ngày 14/12/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận máy tính laptop trên có giá trị là 12.000.000 đồng. Chị Liên đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Lần 5: Khoảng 22 giờ ngày 24/11/2021, D gọi điện thoại nhờ Nguyễn Đình Đ vào Đa Phú, Phường 7, Đà Lạt chở giúp 01 thùng hoa cho D thì Đông đồng ý và cả hai hẹn gặp ở Bùng binh số 6, Đà Lạt để cùng đi vào Đa Phú. Sau đó, D chuẩn bị một cây kéo cắt hoa, hai thùng bìa carton rồi điều khiển xe mô tô

hiệu Wave màu đỏ, biển số 36V7 – 6630 đi đến địa điểm đã hẹn gặp Đông cùng đi đến một nhà lồng ở số 10A Đa Phú, Phường 7, Đà Lạt của ông Phạm Thanh Hiền bên trong trồng hoa cúc lưới. Khi đến nơi, D dùng kéo cắt lưới chui vào bên trong nhà lồng, thấy vậy, Đông biết là D rủ Đông đi cắt trộm hoa nhưng Đông vẫn đứng đợi ở trên đường. Sau đó, D cắt trộm được 1.550 cành hoa cúc lưới màu vàng đem ra ngoài và nhờ Đông cắt gốc hoa rồi cả hai cho toàn bộ số hoa trên vào 02 thùng carton và mỗi người chở một thùng hoa về phòng trọ của D tại Số 161 Thánh Mẫu, Phường 8, Đà Lạt cất giấu rồi Đông về nhà. Đến khoảng 07 giờ ngày 25/11/2021, D đóng số hoa cắt trộm được thành 155 bó, mỗi bó gồm 10 cành hoa cho vào 02 thùng carton. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, D gọi điện thoại nhờ Đông tới chở 02 thùng hoa trên đi bán thì Đông đồng ý. Trong lúc D và Đông mỗi người chở một thùng hoa đi đến Vạn Hạnh, Phường 8, Đà Lạt thì bị lực lượng công an phát hiện đưa về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Khắc D và Nguyễn Đình Đ đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như trên.

Bị hại: Ông Phạm Thanh Hiền, bị mất trộm 1550 cành hoa cúc lưới vàng. Ngày 14/12/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận 1550 cành hoa cúc lưới vàng có giá trị là 5.425.000 đồng. Ông Hiền đã nhận lại số hoa này và không có yêu cầu gì thêm.

Tang vật thu giữ: 01 xe máy màu đỏ số khung: RLHHC121XDY599163, số máy: HC12E – 5598824, biển số 36V7- 6630; 01 xe mô tô hiệu Avona màu vàng, biển số 49P3 – 7829; SM: FMH7U 218733, SK: MV118733; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng hồng, imei 863886032111716, màn hình bị dạn nứt, máy đang sử dụng không kiểm tra chất lượng; 01(một) biển số 36V7- 6630; 01 kéo bằng kim loại (dạng kéo cắt bông) có cán bọc cao su màu đỏ đen ; 01 biển số 49B1-55092.

Cáo trạng số: 116/CT - VKS ngày 09/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, truy tố bị cáo Nguyễn Khắc D, Nguyễn Đình Đ phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc D, Nguyễn Đình Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc D 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Đ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết trách nhiệm dân sự, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/7/2022 bị cáo Đông kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, không thắc mắc, khiếu nại gì thêm, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình Đ, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS 2015, chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm (sau đây viết là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

[2] Nguyễn Khắc D không có việc làm ổn định, nên từ ngày 03/11/2021 đến ngày 24/4/2021 đã thực hiện 5 lần trộm cắp tài sản tại các khu nhà lồng trồng hoa trên thành phố Đà Lạt, trong đó có lần thứ 5 vào ngày 24/11/2021. D điện thoại nhờ Đông chở giùm D một số thùng hoa. Mặc dù ban đầu không biết rõ nguồn gốc tài sản, nhưng khi đến địa điểm do D đưa đến, Đông thấy D dùng kéo cắt lưới chui vào trong nhà lồng, biết là D cắt trộm hoa nhưng vẫn đứng đợi chờ

về cho D, sau đó cùng D chở số hoa này để D tìm nơi tiêu thụ là hành vi giúp sức cho D thực hiện tội phạm. Bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá hành vi, vai trò phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình Đ và tuyên xử bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã xét xử, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ. HĐXX nhận thấy, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo chưa có tiền án, lần đầu phạm tội, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ đi hợp tác lao động ở nước ngoài, hai con còn nhỏ, hoàn cảnh neo đơn, bị cáo là người chăm sóc duy nhất đối với các con nhỏ, là lao động duy nhất trong gia đình, vai trò đồng phạm trong vụ án không đáng kể, tài sản đã được thu hồi nên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng Điều 36 BLHS 2015, chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. HĐXX thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, việc chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo; xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình Đ; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Đ 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Đình Đ cho Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú để theo dõi giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương để theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Đà Lạt (05);
- VKSND thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS CA thành phố Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng